

# QUAN ĐIỂM CỦA MARIA MONTESSORI VỀ Ý NGHĨA CỦA VẬN ĐỘNG VÀ BỒI DƯỠNG VẬN ĐỘNG CHO TRẺ DƯỚI 3 TUỔI

ĐINH THỊ THU HẰNG\*

Ngày nhận bài: 15/08/2017; ngày sửa chữa: 24/08/2017; ngày duyệt đăng: 25/08/2017.

**Abstract:** Physical activities are very important for young children, functioning organs of the body and bringing creative power for children. This article introduces the views of Maria Montessori on the significance of physical activities and fostering these movements for children under the age of 3.

**Keywords:** Montessori, physical activities, feeling, movement, children under the age of 3.

Vận động vô cùng quan trọng đối với trẻ nhỏ, nó là sức mạnh mang tính sáng tạo của sự vận dụng về mặt chức năng, khiến con người đạt được sự hoàn thiện. Trẻ nhỏ thông qua hoạt động sẽ cải thiện môi trường bên ngoài, thực hiện sứ mệnh cải tạo thế giới của mình. Vận động không chỉ là sự tất yếu của cơ thể con người, mà còn là sự tất yếu của sự phát triển trí lực, bởi vì con người muốn thiết lập quan hệ rõ ràng với thế giới bên ngoài thì con đường duy nhất để đạt được chính là vận động. Thông qua vận động rèn luyện thân thể, cơ bắp của trẻ sẽ luôn khỏe mạnh và trở nên cường tráng, đầy sức sống, đồng thời nhờ vận động, trẻ có thể thực hiện ý chí của mình qua sự kiểm chế và vận dụng tự chủ cơ quan vận động, đây là thể hiện bên ngoài của thành quả trí tuệ ở trẻ.

Là một bác sĩ, Maria Montessori đã có những nghiên cứu rất ý nghĩa về vấn đề này và những vận dụng thực tiễn vào “ngôi nhà của trẻ”.

## 1. Ý nghĩa của vận động với trẻ dưới 3 tuổi

Con người có một bộ óc phức tạp; tiếp đến, có mọi cơ quan cảm giác thu thập thông tin rồi truyền tới não; sau cùng là cơ bắp. Điều đó có nghĩa là cơ thể người do 3 bộ phận chính cấu thành gồm: đại não, cơ quan cảm giác và cơ bắp. Những tổ chức tinh vi này đã giúp con người vận động. Mặc dù con người giàu ý tưởng, song ý tưởng của họ chỉ được thực hiện thông qua vận động cơ thể. Nếu không thể biểu đạt suy nghĩ của mình thì những suy nghĩ của con người còn có giá trị gì nữa? Bởi vậy, coi thường vận động là làm trái logic.

Các nghiên cứu khoa học cho thấy, con người muốn tạo dựng mối quan hệ cần thiết với môi trường xung quanh thì không chỉ cần phát huy vai trò của hệ thống thần kinh mà còn cần điều tiết nhịp nhàng cơ bắp. Nếu thần kinh trung ương không phát huy tác dụng, chúng ta sẽ không cảm nhận thấy thế giới đẹp đẽ này, cũng không thể hình thành suy nghĩ của riêng mình, vì nó là nguồn cội của mọi linh cảm ở con người.

Do vậy, không nên cho rằng hệ thống thần kinh chỉ là một tổ chức sinh lí. Con người là một thành viên của đại tự nhiên, sinh mệnh con người cũng có mục đích của nó, chỉ nâng cao cấp bậc tinh thần của mình thì không bao giờ đủ. Chúng ta nên phát huy sức mạnh tinh thần của bản thân, từ đó thực hiện mối quan hệ giữa con người với con người. Tạo hóa ban cho con người rất nhiều khả năng, chúng ta cần phải phát triển những khả năng này. Ở đây, điều tôi muốn nói tới chính là vai trò của “hệ thống quan hệ”.

Mọi người đều biết, muốn đảm bảo cơ thể khỏe mạnh, các cơ quan như tim, phổi, dạ dày nhất thiết phải hoạt động bình thường. “Hệ thống quan hệ” cũng như vậy, chỉ khi đại não, hệ thống thần kinh trung ương, cơ quan cảm giác và cơ bắp làm việc bình thường thì hệ thống này mới có thể phát huy tác dụng. Con người là một chỉnh thể hữu cơ, mọi cơ quan trong cơ thể có liên quan tới nhau. Hoàn thành một động tác nào đó thì cần sự phối hợp nhịp nhàng của vài bộ phận. Muốn phát huy vai trò của đại não thì cần kích thích đồng thời các bộ phận khác, hệ thống thần kinh trung khu, cơ quan cảm giác và cơ bắp đều cần hoạt động. Có nghĩa là, muốn có một kiểu trạng thái thần kinh, cần thông qua vận động tương ứng.

Chúng ta thường phạm sai lầm là tách rời vận động với cơ năng khác của con người. Do vậy, chúng ta chỉ có thể xem cơ bắp là một bộ máy vận động để tiến hành tập luyện thể dục. Chúng ta thay đổi món ăn và giấc ngủ chỉ vì muốn cơ thể khỏe mạnh. Quan điểm này rất phổ biến, không chỉ người bình thường mà ngay cả giới giáo dục cũng nghĩ như vậy.

Nhận thức sai lầm này đã tách rời mối liên hệ giữa vận động và suy nghĩ. Kì thực, chúng có quan hệ khăng khít với nhau, là một chỉnh thể không thể tách rời. Dạy học không chỉ cần suy xét tới đại não của trẻ mà còn cần suy xét tới cơ thể của trẻ, không nên

\* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

phân tách cơ thể với suy nghĩ, coi nhẹ một bộ phận trong đó. Như vậy, chúng ta sẽ phá hỏng tính liên tục của cơ năng trong cơ thể.

Vận động không tách rời vỏ đại não thì nó không chỉ là động tác của cơ thể, mà còn biểu đạt phương thức sinh mệnh cao hơn. Vận động kết hợp chặt chẽ với hoạt động tâm lí. Nếu phân tách hai điều này, con người sẽ không thể thực hiện độc lập, cũng không thể phát huy năng lực trí tuệ. Trong một thảo luận về phát triển tâm lí, đã có người nói thế này: “Sao lại nói vận động cơ chứ? Chẳng phải chúng ta đang thảo luận về tâm lí sao?”. Cho tới nay, trong giới giáo dục vẫn còn nhiều người kiên trì cho rằng, vận động chỉ có thể khiến con người khỏe mạnh, có lợi cho hô hấp và tuần hoàn.

Tuy nhiên, một quan điểm khoa học toàn diện hơn cho rằng, vận động đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển tâm lí và tinh thần, đặc biệt là sự phát triển tâm, sinh lí của trẻ nhỏ.

Chỉ cần chúng ta quan sát sự phát triển của trẻ nhỏ thì sẽ phát hiện ra rằng, sự phát triển đại não của trẻ được hoàn thành thông qua vận động.

Hãy xem sự phát triển của ngôn ngữ. Năng lực ngôn ngữ của trẻ phát triển song song cùng với sự trưởng thành của cơ quan phát âm. Hơn nữa, khả năng lí giải của trẻ cũng phát triển song hành với các vận động. Vận động thúc đẩy đại não phát triển, ngược lại đại não thúc đẩy cơ năng vận động phát triển và chúng cấu thành một quá trình tuần hoàn. Đương nhiên, trong quá trình này, mọi cơ quan đều phát huy tác dụng. Nếu cơ hội hoạt động của cơ quan cảm giác của một đứa trẻ ít thì hoạt động tâm lí của chúng cũng ở mức độ thấp. Nhờ vận động, trẻ nhỏ còn có thể thực hiện ý chí của mình qua sự kiểm chế và vận dụng tự chủ cơ quan vận động, đây là thể hiện bên ngoài của thành quả trí tuệ ở trẻ.

Đại bộ phận cơ thể con người là cơ bắp, vai trò của xương là nâng đỡ cơ bắp. Như vậy, cơ bắp và xương đã hình thành một hệ thống hỗ trợ cho nhau. Nếu một cơ bắp di chuyển tới một hướng nào đó thì cơ bắp khác sẽ làm động tác ngược lại, sức mạnh tương phản của chúng càng lớn thì vận động càng tinh tế và chuẩn xác. Nếu lặp đi lặp lại một động tác thì hoạt động của hai cơ bắp này sẽ càng hài hòa, nhịp nhàng.

Mọi hoạt động đều không tách rời khỏi cơ chế vận động tinh xảo. Đối với con người, cơ chế này không phải đã có ngay từ khi sinh ra, mà dần dần hình thành, hoàn thiện thông qua mọi hoạt động của trẻ. Cơ bắp của con người đa dạng lại tinh tế, có thể hoàn thành những vận động cần thiết. Tuy nhiên, con người không giống như các động vật vừa sinh ra đã hoàn thành

vận động cần thiết, có nghĩa là cơ bắp của con người mới đầu chưa thể hoạt động hài hòa, mà cần được hoàn thiện thông qua đại não. Con người có thể nắm vững mọi vận động thông qua rèn luyện. Tất nhiên, những năng lực tiềm ẩn này cần sự nỗ lực của con người mới có thể phát huy được. Thông qua quá trình rèn luyện, hoạt động cơ bắp của con người sẽ hài hòa, bởi lẽ, hệ thống thần kinh là hệ thống hài hòa nhất trí và truyền đạt mệnh lệnh của ý chí. Cơ thể con người tồn tại khả năng vô hạn, song không có gì là bẩm sinh cả, họ cần có sự lựa chọn cho riêng mình và thông qua rèn luyện để có được năng lực đó.

Giáo dục phương Tây rất coi trọng sách vở, mục đích là bồi dưỡng học sinh thành nhân viên văn phòng. Các nghiên cứu đã chứng minh kiểu rèn luyện về chuyên môn này tồn tại khiếm khuyết lớn, khiến vai trò của vận động không thể phát huy.

Vận động có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển ở trẻ nhỏ, chỉ cần trẻ nâng cao năng lực phối hợp vận động của mình thì có thể phát triển hoàn thiện tâm lí. Ngược lại, sự phát triển tâm lí cũng có thể thúc đẩy năng lực vận động. Nếu tách rời vận động, não sẽ phát triển độc lập, mặt khác, vận động cũng sẽ không chịu sự chi phối của não, cả hai tình trạng này đều rất có hại. Vận động phục vụ toàn cơ thể, nó được xây dựng trên mối quan hệ giữa người và môi trường, cũng như trên mối quan hệ qua lại giữa người với người. Chỉ với nền móng như vậy, vận động mới có thể phát triển.

Tính chất cơ bản của đại tự nhiên chính là vận động. Thử tưởng tượng một chút, giả dụ mọi vận động đều ngừng lại thì thế giới này sẽ ra sao. Đương nhiên, trạng thái đứng im tuyệt đối không tồn tại. Làm việc khác với vận động, song chúng lại không thể tách rời nhau. Cuộc sống của con người không thể thiếu lao động, và cũng không thể thiếu vận động. Vận động của con người có chức năng xã hội. Nếu vận động chỉ là rèn luyện thể chất thì tiềm năng của con người sẽ không được vận dụng, từ đó mất đi sức sáng tạo.

## **2. Bồi dưỡng thần kinh vận động của trẻ dưới 3 tuổi**

Rèn luyện thần kinh vận động của trẻ nhất thiết phải phù hợp với vận động phối hợp nhịp nhàng mà cơ thể sinh lí của trẻ cần, bởi lẽ quá trình bồi dưỡng thần kinh vận động vô cùng phức tạp.

Không chịu bó buộc là đặc điểm của trẻ giai đoạn này, vì thế trẻ thường biểu hiện “tay chân hoạt động liên tục”, “không chịu bó buộc”, “không có kỉ cương phép tắc”. Và biện pháp của người lớn là liên tục kìm hãm hoạt động của trẻ, miệng luôn lầu bầu “ngoa nào, đừng chạy lung tung nữa” hay “nguy hiểm lắm,

xuống đi”. Kì thực, trẻ đang phối hợp nhịp nhàng các tổ chức vận động của mình vì những hoạt động thăm dò có ích với loài người. Bắt trẻ “ngoan ngoãn”, chúng ta không nên mất công làm vậy. Để trẻ dũng cảm, bạo dạn tham gia mọi hoạt động, chúng ta chỉ đóng vai trò hướng dẫn chỉ đạo, như vậy mới có hiệu quả tốt. Đây chính là mục tiêu rèn luyện cơ bắp trẻ trong giai đoạn này. Để trẻ tự do tự tại phát triển dưới sự chỉ đạo thích hợp của chúng ta, sau này trẻ sẽ trở thành những người làm việc tích cực, khoan thai và đầy hưng phấn.

Rèn luyện cơ bắp bao gồm các hoạt động: vận động cơ bản, quan tâm chăm sóc tới bản thân, làm một số việc nhà, lao động ngoài vườn, làm thủ công, hoạt động thể thao và rèn luyện có quy luật.

Bước đầu tiên chăm sóc bản thân chính là rèn luyện tự mình mặc, cởi quần áo. Giáo viên dạy trẻ cách cài khuy, sử dụng móc treo, buộc dây... một cách tự nhiên; giáo viên ngồi bên trẻ, cùng làm chậm chậm các động tác, đồng thời giải thích tỉ mỉ từng động tác để trẻ có thể lĩnh hội rõ ràng. Trẻ vô cùng hứng thú với bài tập đóng khuy và cởi khuy trên chiếc khung hình vuông, từ đó đôi tay trẻ sẽ trở nên thành thục và linh hoạt, chỉ cần có cơ hội, trẻ sẽ thao tác ngay với khuy áo thực của mình. Trẻ có thể ngồi ngoan ngoãn luyện tập với tư thế thoải mái nhất. Những đứa trẻ sẽ muốn tự mặc quần áo, hơn nữa còn muốn mặc quần áo cho những người bạn của mình. Chúng tìm thấy niềm vui khi được mặc quần áo và luôn luôn tìm kiếm cơ hội để “được” mặc quần áo, không để người lớn giúp mình.

Trong quá trình trẻ luyện tập, giáo viên chỉ cần vài gợi ý, vài cử chỉ đã có thể mang lại một khởi điểm cực tốt cho trẻ, tiếp đến, trẻ có thể tự học và dần dần trưởng thành. Sau khi được cùng nhau học tập, bọn trẻ bắt đầu làm việc với tinh thần hứng khởi, hình thành trong chúng phẩm chất muốn giúp đỡ nhau. Trẻ liên tục đi đi lại lại, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ của mình, giáo viên chỉ ngồi một góc, chăm chú quan sát từng hành vi, cử chỉ của trẻ mà không phải mắng mỏ hay đốc thúc.

Quan sát trẻ dễ dàng thấy được chúng vô cùng thích thú với những bài học về lao động ngoài vườn và thủ công. Chúng ta đều biết, bài học về vườn là nội dung quan trọng trong giáo dục trẻ, bởi lẽ động vật nhỏ và thực vật đều có thể thu hút sự quan tâm chú ý của trẻ. Còn nội dung quan trọng về thủ công đối với trẻ độ tuổi này là nặn đất, trẻ có thể nặn đất thành các hình thù khác nhau tùy ý thích.

Khi luyện tập thể dục, đa phần trẻ đều kiên trì, thậm chí và nỗ lực làm theo những gì cô giáo hướng dẫn.

Ví dụ luyện tập vận động “đi trên đường ray”. Đường ray có thể là một đường thẳng trên mặt đất được vẽ bằng phấn và phẩm màu hoặc một đoạn băng dính màu. Đương nhiên, đôi khi cũng có thể vẽ hai đường đồng trục hình elip. Bọn trẻ sẽ thận trọng đi trên đường ray để giữ thăng bằng cơ thể giống như nhân viên đường sắt thực thụ. Trẻ hào hứng quan sát bạn và rất hứng khởi khi bạn hay chúng làm được. Chưa đầy vài phút, đường ray đã đầy bọn trẻ, chúng bước nghiêng ngả cố giữ thăng bằng, mắt nhìn xuống chân, trông đờ đẫn nào cũng vô cùng nghiêm túc và chăm chú. Bất nhạc trong khi trẻ luyện tập cũng là một cách làm hay. Chúng ta có thể chọn một bản hành khúc đơn giản, tiết tấu không quá mạnh, có thể đệm nhạc cho trẻ, trẻ sẽ càng hăng say hơn. Tất nhiên, việc luyện tập này có thể vận dụng nhiều biện pháp.

Sức sống tràn đầy thì vận động không ngừng, vận động luôn kèm theo mọi hoạt động của cơ thể. Thông qua hoạt động, trẻ được phát triển. Sự phát triển của trẻ không chỉ dựa vào sự phát triển của tâm lí, mà còn dựa vào vận động của cơ thể. Vận động đem lại sức khỏe cho cơ thể, đem lại lòng dũng cảm và sự tự tin, cũng như những ảnh hưởng không dễ coi thường cho tâm lí. Chúng ta có thể suy rộng ra mối quan hệ bản thân và sự vận động, mọi cơ quan rõ ràng cần thiết cho vận động. Điều này đã nảy sinh vấn đề cơ bản của cuộc sống con người và giáo dục. Chúng ta nên khích lệ và dẫn dắt thế nào cơ quan vận động của trẻ, khiến cho hành động của chúng có tính chỉ đạo cao hơn so với những gì bản năng cảm nhận.

\*\*\*

Lí luận giáo dục vận động, đặc biệt đối với trẻ nhỏ, có một số sai lầm. Giáo dục trường học hiện nay của ta chú trọng nhiều tới bồi dưỡng trí lực, mà coi nhẹ vai trò của vận động, coi nhẹ mối quan hệ giữa vận động và phát triển tâm lí. Do vậy, chúng tôi tin rằng việc nghiên cứu, vận dụng quan điểm của Maria Montessori về vận động và bồi dưỡng vận động cho trẻ là hết sức cần thiết. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Maria Montessori (2008). *Dạy con trước tuổi lên 3*. NXB Lao động.
- [2] Maria Montessori (2016). *Từ tuổi ấu thơ đến tuổi thanh thiếu niên*. NXB Hồng Đức.
- [3] Maria Montessori (2015). *Phương pháp giáo dục Montessori - Phát hiện mới về trẻ thơ*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Nguyễn Minh (Biên soạn, 2014). *Phương pháp Montessori, nghệ thuật nuôi dạy trẻ đỉnh cao*. NXB Lao động.
- [5] Michelle Yezbick. *How Montessori Educators in the U.S. Address Culturally Responsive Teaching*.